

Lịch sử ra đời ngày 8 tháng 3



Nguồn gốc của ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 được bắt đầu từ những cuộc đấu tranh chống

lại sự bóc lột lao động dã man của bọn tư bản đối với phụ nữ và trẻ em trong các nhà máy xí nghiệp.

Ngày 8/3/1857, các công nhân ngành dệt đứng dậy chống lại những điều kiện làm việc khó khăn và tồi tàn của họ tại thành phố New York: đòi tăng lương, giảm giờ làm từ 12 tiếng xuống 8 tiếng.

Hai năm sau, cũng trong tháng 3, các nữ công nhân Hoa Kỳ trong hãng dệt thành lập công đoàn đầu tiên đã được bảo vệ và giành được một số quyền lợi.

Khoảng 50 năm sau, 15.000 phụ nữ diễu hành trên các đường phố New York đòi giảm giờ làm việc, tăng tiền lương và hủy bỏ lao động trẻ con. Với khẩu hiệu "Bread and Roses" (Bánh mì và hoa hồng).

Bánh mì tượng trưng cho một cuộc sống ấm no, hoa hồng tượng trưng cho những giá trị tinh thần cao đẹp.



Sau những cuộc nổi dậy ấy của những người phụ nữ, năm 1909 Đảng Xã hội Hoa Kỳ tuyên bố Ngày Quốc tế Phụ nữ là ngày 28 tháng 2.

Một năm sau đó, vào ngày 8 tháng 3 năm 1910 tại Đại hội phụ nữ quốc tế ở thủ đô Copenhagen (Đan Mạch), chủ tịch kỳ họp Clara Zetkin, phụ nữ Đức, đã đề nghị ấn định ngày 8 tháng 3 là ngày quốc tế phụ nữ để nhớ ơn những người nữ đã đấu tranh vì quyền phụ nữ trên toàn thế giới.

Đến năm 1975, Liên Hợp Quốc mới nghĩ đến việc toàn cầu hóa ngày lễ này. Và đến 1977, quyết định được thông qua. Từ đó ngày Quốc tế Phụ nữ là ngày lễ chung cho toàn thế giới, nhằm tôn vinh phái nữ



NHỮNG NGƯỜI PHỤ NỮ CỦA TỔ QUỐC

Những người phụ nữ của Tổ quốc là những người phụ nữ anh dũng, họ đã hy sinh thân mình, dành cả đời mình cho chiến tranh, cho đất nước, cho dòng máu đỏ da vàng của dân tộc.

Trong lịch sử mấy nghìn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc ta, phụ nữ luôn giữ vị trí quan trọng và có những cống hiến to lớn góp phần xây dựng nên truyền thống vẻ vang của dân tộc. Tám chữ vàng "Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang" là sự đúc kết sâu sắc truyền thống tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam. Thực tế cách mạng Việt Nam cho thấy mọi tiến bộ xã hội đều có sự tham gia tích

cực của phụ nữ và cũng từ thực tế cách mạng, phụ nữ ta đã ngày càng trưởng thành, đáp ứng với lời khen của ngời của Bác Hồ kính yêu: "Non sông gấm vóc Việt Nam do phụ nữ ta, trẻ cũng như già ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp rực rỡ".

MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG

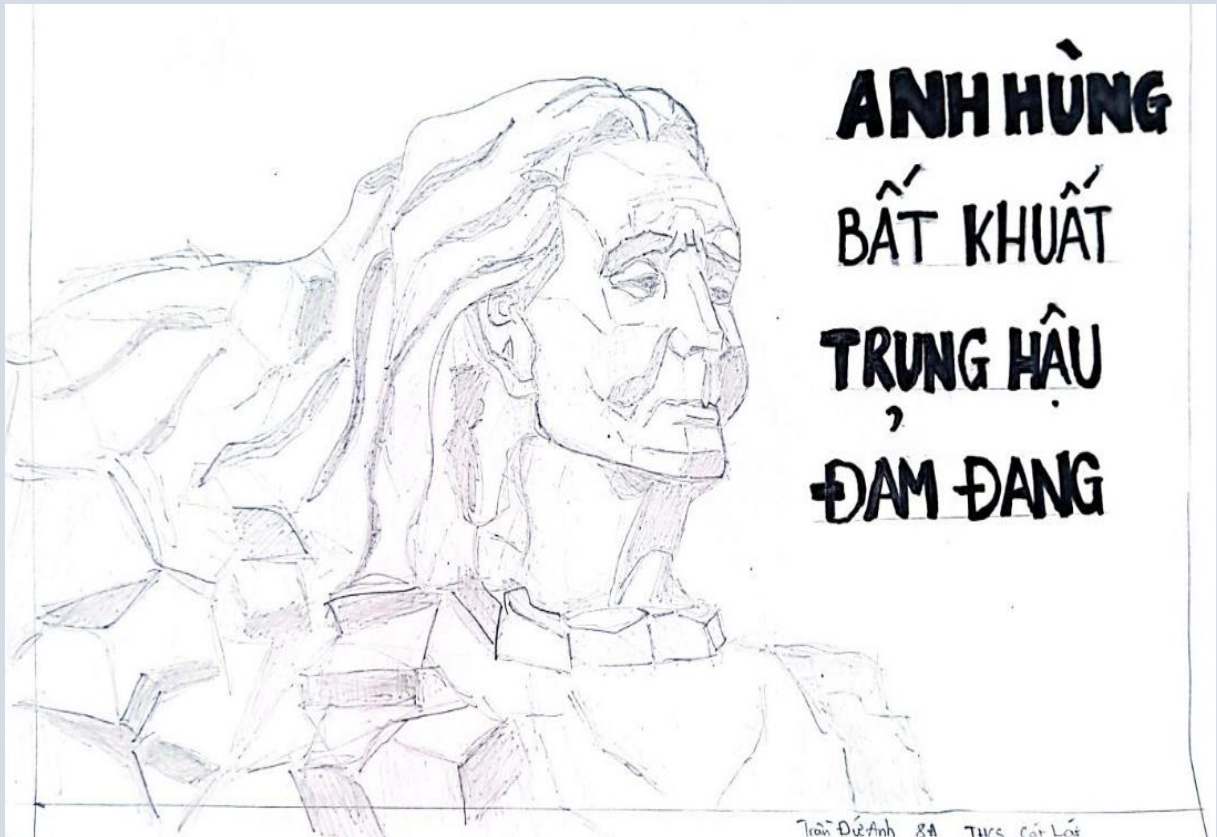
MẸ NGUYỄN THỊ THỨ

“Ba lần tiễn con đi, hai lần khóc thầm lặng lẽ...

Các anh không về... mình Mẹ lặng im...”

Thực sự hiếm có bà Mẹ nào gánh chịu nhiều khổ đau như Mẹ Nguyễn Thị Thứ. Người ta nói nước mắt có thể giúp vơi đi nỗi đau, nên khi Mẹ đã không còn nước mắt để khóc, nỗi đau đó là không thể tả bằng lời nữa rồi... Vẫn biết sự khốc liệt của chiến tranh, ngày đi không biết ngày về, nhưng Mẹ vẫn nuốt nước mắt vào lòng để tiễn con lên đường vào nơi bom đạn.

“Nghị lực nào giúp Mẹ không chỉ oằn mình chịu đựng mưa bom bão đạn của những năm tháng chiến tranh khốc liệt mà còn sống cùng nỗi đau mất con suốt những năm tháng còn lại của cuộc đời.... Câu trả lời mà tôi vẫn tự trả lời và vẫn tâm đắc nhất: là tình yêu đất nước, nỗi khát khao độc lập tự do cho dân tộc. Đó cũng là đức hy sinh, là tâm chất lớn lao của những người Mẹ Việt Nam. Mẹ vẫn sống, vẫn vững chãi giữa dòng đời như một biểu tượng vĩnh hằng của sức mạnh dân tộc Việt Nam.



MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG

BIỂU TƯỢNG CỦA SỰ HY SINH TRÊN VÙNG ĐẤT THÉP

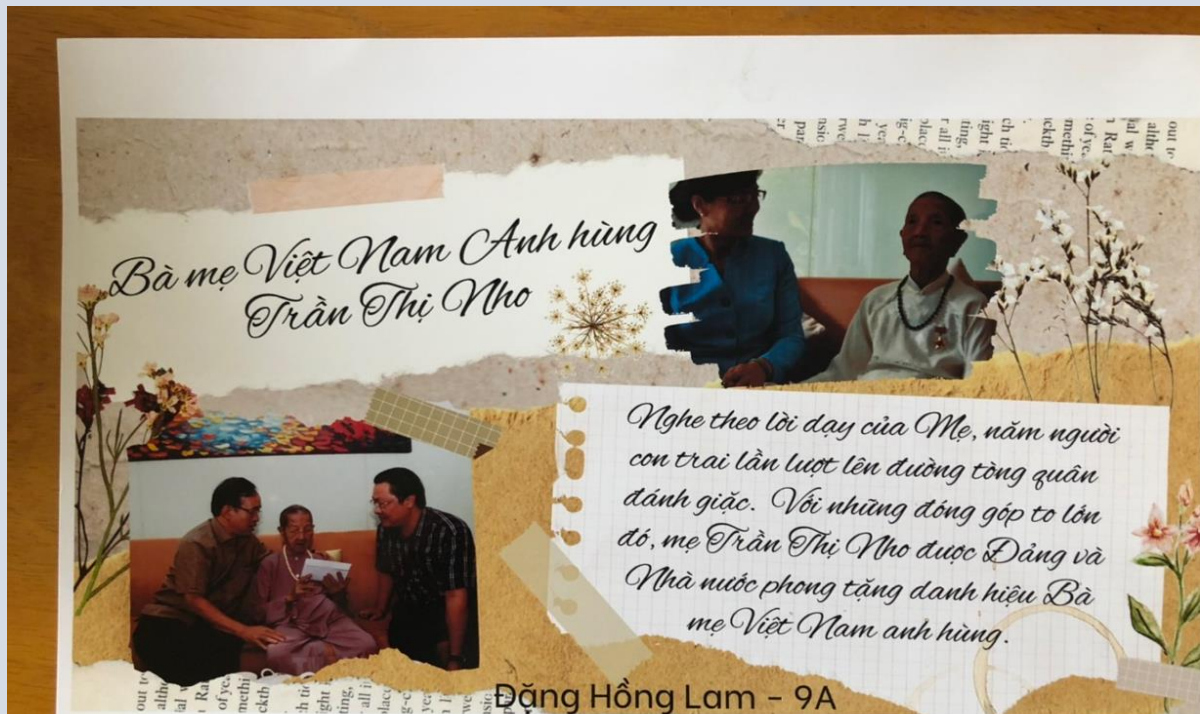
Mẹ Nguyễn Thị Rành, quê ở ấp Trại Đèn, xã Phước Hiệp, huyện Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh. Gia đình mẹ, bốn đời tham gia đánh giặc cứu nước, hết thực dân Pháp đến đế quốc Mỹ. Qua hai cuộc kháng chiến, mẹ đã cống hiến cho Tổ Quốc 8 người con trai:

1. Nguyễn Văn Dũng (1920 - 1947) - Xã - Đội trưởng Phước Hiệp
2. Nguyễn Văn Sóc (1926 - 1954) - Tiểu Đội trưởng Đặc Công
3. Nguyễn Văn Vê (1932 - 1959)
4. Nguyễn Văn Hè (1935 - 1967)
5. Nguyễn Văn Huội (1938 - 1968)
6. Nguyễn Văn Sương (1939 - 1968)
7. Nguyễn Văn Nang (1940 - 1967)
8. Nguyễn Văn Luông (1942 - 1969)
9. Cháu Nội Nguyễn Văn Rung (1939 - 1967) - Tiểu Đội Phó
10. Cháu Ngoại Huỳnh Văn Cường (1948 - 1970).



Năm 1994, Mẹ được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

Vũ Gia Kiệt - Lớp 8E



HAI BÀ TRUNG

Ở nước ta, ngày 8/3 còn là dịp kỷ niệm cuộc Khởi nghĩa Hai Bà Trưng - hai vị nữ anh hùng dân tộc đầu tiên

đã có công đánh đuổi giặc ngoại xâm, giữ nguyên bờ cõi, giang sơn đất Việt.

Trưng Trắc, Trưng Nhị là hai chị em sinh đôi (sinh vào ngày mùng một tháng tám năm Giáp Tuất, năm 14 sau công nguyên), là con gái của Lạc tướng huyện Mê Linh (người đứng đầu bộ lạc huyện Mê Linh, thuộc tỉnh Vĩnh Phúc ngày nay) thuộc dòng dõi Hùng Vương. Mẹ là bà Man Thiện.

Hai Bà mồ côi cha sớm nhưng được mẹ quan tâm nuôi nấng, dạy cho nghề trồng dâu, nuôi tằm, dạy con lòng yêu nước, rèn luyện sức khỏe, rèn luyện võ nghệ. Chồng bà Trưng Trắc là Thi Sách, con trai Lạc tướng huyện Chu Diên (tỉnh Hà Tây ngày nay).

Năm 19 tuổi, Trưng Trắc được gửi cho con trai quan Lạc tướng huyện Chu Diên là Thi Sách tức là năm Canh Thìn (32. CN). Vợ chồng đoàn tụ mới được vài năm thì Thi Sách bị Tô Định giết chỉ vì con hai nhà tướng kết hôn với nhau, trở thành một lực lượng lớn, không có nơi cho sự thống trị của nhà Hán.



Căm giận quân giặc bạo ngược, vì nợ nước nay lại thêm mối thù nhà, bà Trắc đã cùng với em là Nhị phát động trong toàn quận Giao Chỉ, tập hợp các Lạc hầu, Lạc tướng, kêu gọi quân sĩ và nhân dân nổi lên cùng đánh giặc. Các quận Cửu Chân, Nhật Nam được tin quận Giao Chỉ khởi nghĩa đều nổi lên hưởng ứng.

"Một xin rửa sạch nước thù
Hai xin dựng lại nghiệp xưa họ Hùng
Ba kêu oan ức lòng chồng
Bốn xin vẹn vẹn sở công lênh này"

Mùa xuân năm 40, Hai Bà Trưng đã phát cờ khởi nghĩa tại Hát Môn (nay là xã Hát Môn - Phúc Thọ - Hà Nội). Lời hịch thiêng liêng "Đền nợ nước, trả thù nhà" đã nhận được sự hưởng ứng của các Lạc hầu, Lạc tướng, của những người yêu nước ở khắp các thị quận và đông đảo lực lượng là phụ nữ tham gia khởi nghĩa. Nghĩa quân đã nhanh chóng đánh bại được quân nhà Hán, làm chủ Mê Linh, rồi tiến về Cổ Loa và Lỵ Châu. Quan thái thú Tô Định bỏ thành, chạy trốn về Nam Hải. Quân Hán ở các quận huyện khác cũng gặp thất bại.

Khởi nghĩa thành công, Bà Trưng Trắc được các tướng lĩnh và nhân dân suy tôn làm vua. Bà lên ngôi và lấy niên hiệu là Trưng Nữ Vương, đóng đô ở Mê Linh (huyện Mê Linh - tỉnh Vĩnh Phúc ngày nay).

Năm 42, nhà Hán lại kéo quân sang xâm lược nước ta. Hai Bà lại một lần nữa ra quân, phát cờ khởi nghĩa. Cuộc khởi nghĩa lần này chỉ kéo dài được 2 năm do thế và lực của ta và địch chênh lệch quá lớn. Tháng 3 năm 43, Hai Bà Trưng hy sinh ở Cẩm Khê. Cuộc kháng chiến vẫn kéo dài đến tháng 11 năm 43 sau đó mới bị dập tắt.

Hai Bà đã dũng cảm chiến đấu và hy sinh anh dũng để giữ tròn khí tiết của mình, bảo vệ đất nước, bảo vệ dân tộc. Mặc dù chỉ giành độc lập trong thời gian ngắn nhưng thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng là một bản anh hùng ca bất diệt, thể hiện ý chí độc lập, tự chủ và tinh thần dân tộc cao cả. Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng còn là một minh chứng cho sức mạnh lớn lao, khả năng dồi dào của người phụ nữ Việt Nam trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trang sử oanh liệt này sẽ mãi mãi được lưu truyền cho muôn đời con cháu mai sau.

Tập thể lớp 9B

BÀ TRIỆU

Bà Triệu còn được gọi là Triệu Âu, Triệu Thị Trinh, Triệu Trinh Nương hay Triệu Quốc Trinh, sinh ngày 2/10 năm Bính Ngọ 226 tại miền núi Quan Yên (hay Quan Yên), quận Cửu Chân, nay thuộc làng Quan Yên (hay gọi là Yên Thôn) xã Định Tiến, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Bà là một trong những vị anh hùng nổi tiếng trong lịch sử dân tộc Việt Nam.

Quê hương của Bà Triệu chính là quê hương của hai anh em Khương Công Phụ và Khương Công Phục - những người đã có công khai mạch đại khoa Nho học cho Thanh Hóa nói riêng và cả nước nói chung. Bà Triệu mất năm 248, khi đó mới 22 tuổi.



Bà Triệu là người phụ nữ đầu tiên trong lịch sử dân tộc được chính quyền nhà nước phong kiến phong tặng. Hình ảnh nữ tướng Triệu Thị Trinh khi ra trận mặc áo giáp vàng, đi guốc ngà, cài trâm vàng, cưỡi voi trắng và câu nói “tôi muốn cưới cơn gió mạnh, đập bằng sóng giữ, ném cá Kinh ở biển Đông, làm cho trời yên biển lặng, cứu vớt dân lành, chứ đâu giống như người đòi cúi đầu khom lưng làm tì thiếp cho người ta”. Câu nói ấy đã trở thành biểu tượng cho lòng yêu nước nồng nàn, ý chí quật cường, quyết tâm đánh đuổi quân thù xâm lược nước ta.

Nguyễn Thị Minh Khai



Nguyễn Thị Minh Khai (1910-1941) là nhà cách mạng Việt Nam, bà là một trong những người lãnh đạo Đảng Cộng sản Đông Dương trong giai đoạn

1930-1940. Bà tên thật là Nguyễn Thị Vĩnh, sinh năm 1910 tại xã Vĩnh Yên, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Khi chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ, thực dân Pháp thẳng tay đàn áp phong trào cách mạng ở Đông Dương. Nguyễn Thị Minh Khai được Xứ ủy Nam Kỳ chỉ định làm Bí thư Thành ủy Sài Gòn - Chợ Lớn. Năm 1940, bà bị bắt ngay sau phiên họp của xứ ủy Nam Kỳ về phổ biến chủ trương khởi nghĩa và bị giam tại Khám Lớn Sài Gòn. Tuy nhiên bà vẫn tiếp tục liên lạc với bên ngoài và vẫn tiếp tục lãnh đạo phong trào đấu tranh.

Khi còn trong nhà tù, bà có mấy câu thơ nói lên ý chí cách mạng của mình:

Vững chí bền gan ai hỡi ai

Kiên tâm giữ dạ mới anh tài

Thời cuộc đẩy đưa người chiến sĩ

Con đường cách mạng lắm chông gai

Nguyễn Thị Chiên – Nữ anh hùng đầu tiên của quân đội nhân dân Việt Nam

Nguyễn Thị Chiên sinh năm 1930 tại huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình. Bà là Trung tá quân đội nhân dân Việt Nam và Nữ Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân đầu tiên của Quân đội Nhân dân Việt Nam. Trong kháng chiến chống Pháp, bà đã xây dựng và chỉ huy đội nữ du kích Tán Thuật (Thái Bình). Hoạt động hiệu quả, táo bạo dũng cảm, nổi tiếng với chiến tích “tay không bắt giặc”, bà được tặng thưởng nhiều Huân chương, Huy chương chiến công.



Đinh Thị Mậu – Nữ đại tá tình báo giỏi nhất.

Bà tên thật là Đinh Thị Mậu, sinh năm 1916 tại làng Đông An, tổng Cát Xuyên, huyện Giao Thủy, phủ Thiên Trường (nay là làng Đông An, xã Xuân Thành, huyện Xuân Trường), tỉnh Nam Định. Bố của bà mất sau khi bà Mậu sinh ra được 6 tháng. Anh em bà được ông nội Đinh Mẫn Cấp nuôi nấng và dạy dỗ.



Nguyễn Thị Định – Nữ thiếu tướng quân đội nhân dân Việt Nam đầu tiên

Nguyễn Thị Định (15/3/1920 – 26/8/1992), còn được gọi là Madame Nguyễn Thị Định, Ba Định (bí danh Bích Vân, Ba Tấn, Ba Nhất và Ba Hận), là nữ Thiếu tướng Quân đội nhân dân Việt Nam đầu tiên và nữ chính trị gia Việt Nam. Nguyên Phó Tư lệnh Quân giải phóng Miền Nam Việt Nam, Phó Tư lệnh Chiến dịch Hồ Chí Minh. Bí thư Tỉnh uỷ Bến Tre, Phó Chủ tịch Hội đồng Nhà nước, Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam. Ủy viên Trung ương Đảng khoá IV, V, VI. Đại biểu quốc hội khoá VI, VII, VIII. Huân chương Hồ Chí Minh.

Tập thể lớp 8C



Chúc mừng 8/3

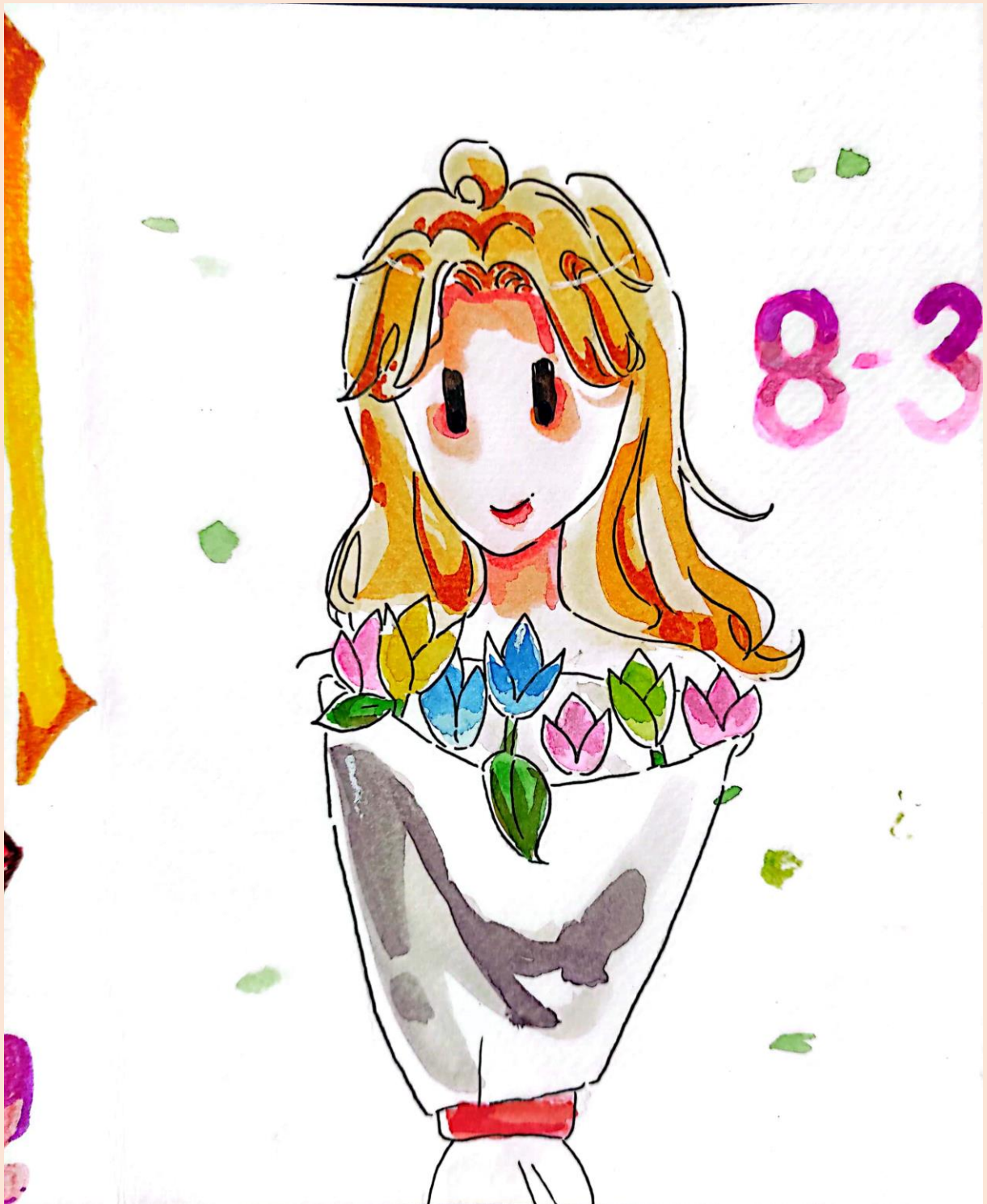
Happy Women's Day

Bên cạnh những người phụ nữ đã dành một đời, đã hy sinh thân mình cho cách mạng, cho kháng chiến, thì đâu đó vẫn còn những người phụ nữ vĩ đại vẫn đang ngày đêm thầm lặng hy sinh cho mỗi chúng ta mà không màng ghi danh. Những người phụ nữ ấy không ai khác chính là người phụ nữ trong mái ấm của gia đình. Ấy là người bà, người mẹ, người chị, người phụ nữ trong nhà. Họ đã dành một phần trong đời để ở bên cạnh ta, dõi theo từng ngày ta lớn khôn, dạy bảo ta những điều hay lẽ phải, thầm lặng hy sinh cho ta từ những điều nhỏ bé đến lớn lao mà không hề than vãn...

Tuổi thanh xuân của một người phụ nữ chóng đến nhưng lại rất vội qua đi, và tôi tự đặt ra một câu hỏi rằng: "Liệu tất cả những người phụ nữ trên Thế giới đều có thể tận hưởng trọn vẹn thanh xuân của mình không?"

Có thể là có nhưng không phải tất cả, bởi vì có rất nhiều người phụ nữ đã đánh đổi tuổi xuân của mình để cho một sinh mạng khác có thể được xuất hiện trên cõi đời này. Không ai khác, đó chính là người bà, người mẹ. Bà đã dành tất cả những điều tốt đẹp nhất của mình để có thể sinh ra mẹ, và mẹ cũng vậy, mẹ đã dành tất cả tinh túy của cuộc đời này để có được chúng ta.

Và càng lớn lên rồi, tôi mới hiểu vì sao hồi bé mỗi lần đến thăm bà, tôi chơi đến chán thì gào khóc đòi mẹ chở về, nhưng mẹ lại bảo chờ mẹ thêm một chút. Bởi vì mẹ cũng nhớ mẹ của mình mà...



Với mẹ, con sẽ mãi là đứa trẻ
Với con, mẹ sẽ mãi là nàng tiên
Ngày ngày tảo tần nuôi con lớn
Cho con mạnh mẽ bước vào đời.

Đoàn Ngọc Phương Trang - Lớp 6C

Ngoài những người phụ nữ ấy, thì trong tim ta, còn là những người Cô, người Thầy giáo.

Họ đã dùng hết mọi tâm huyết để dìu dắt, dùng ngọn lửa trong mình để soi đường cho những cô cậu học trò hướng đến ánh sáng của tri thức, đến những điều tốt đẹp. Không những thế, họ còn là những người lái đò thầm lặng, chèo lái những búp măng non nhỏ này cập bến bờ thành công. Chúng em thật lòng rất biết ơn Thầy Cô! Năm nay đã là năm cuối cấp của chúng em, chúng em sắp phải xa trường lớp, xa Thầy Cô, bạn bè, xa mái Trường THCS Cát Lái thân thương.

Những kỉ niệm đẹp tại đây là những khoảng thời gian vô cùng quý giá mà chúng em sẽ nhớ mãi. Từng lời dạy của Thầy Cô thiết tha mà chân tình quá! Dẫu cho có ốm đau, mệt mỏi vẫn miệt mài đến lớp để thắp cho chúng em ngọn lửa tri thức. Có những đêm 2-3h sáng mới được ngủ nhưng rồi sáng vẫn phải dậy sớm để kịp giờ đến lớp, hoặc những hôm phải ở lại trường đến chiều tối mới về là những khó nhọc mà ai làm giáo viên cũng phải trải qua.

Sự hi sinh thầm lặng ấy cũng chỉ vì muốn các thế hệ học trò của mình trở thành một người có học thức, có văn hoá, có giáo dục và có đạo đức.

Như câu tục ngữ: *"Một chữ cũng là thầy, nửa chữ cũng là thầy"* là câu tục ngữ mà chúng em vô cùng tâm đắc, bởi lẽ mỗi khi đọc đến thì câu tục ngữ ấy như muốn nhắc nhở chúng em phải luôn ghi nhớ công lao của Thầy Cô, nhớ tới những người đã dạy dỗ ta biết bao điều hay trong cuộc sống. Chúng em xin hứa, sẽ học tập thật tốt, thật chăm chỉ để có được những kết quả Tuyển Sinh 10 tốt nhất để không phụ công lao mà các Thầy, các Cô đã cho đi vì chúng em.

Chi đội 9B



HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS CÁT LÁI

CÔ LÊ THỊ THẢO

Ngôi trường thân thương Cát Lái chính thức đi vào hoạt động từ năm 2017 đến nay đã có tuổi đời được năm năm. Và trong cả chặng đường dài ấy, mặc dù gặp vô vàn gian nan, khó khăn, nhưng cô Thảo vẫn luôn sát cánh với đội ngũ, giáo viên, công nhân viên nhà trường cùng tinh thần "Tinh đồng chí yêu thương giúp đỡ nhau"

Cô luôn thể hiện phong thái của một người lãnh đạo, xung kích đi đầu trong mọi hoạt động nhằm dựng xây mái trường non trẻ ngày càng phát triển hiện đại, vững mạnh hơn.

Cô là người tiên phong trong công tác chuyển đổi số tại trường THCS Cát Lái. Với các công trình như hệ thống điểm danh tự động Titkul, Thư viện thông minh, Phòng học thông minh, Phòng Lab hiện đại, Phòng tin học, ...



Trường THCS Cát Lái từ một mái trường mới hoàn thiện, cơ sở vật chất còn thiếu thốn, khó khăn đến nay đã trở thành một trong những ngôi trường hiện đại nhất tại Thành phố Thủ Đức. Vinh dự hơn khi Trường vừa đạt chuẩn kiểm định giáo dục cấp độ 2, chuẩn quốc gia cấp độ 1. Và công lao lớn nhất không thể không kể đến đó là của cô Lê Thị Thảo. Cô là tấm gương sáng để chúng tôi học tập và noi theo.



Cô Lê Thị Thảo

Ngày sinh: 10/5/1973

Quê quán: Thừa Thiên - Huế -

Trình độ: Thạc sĩ

Vị trí công tác: Hiệu Trưởng

Quá trình công tác:

- Từ 01/11/2004 đến 27/02/2013, cô công tác tại THCS Giồng Ông Tố.
- Từ 02/03/2013 đến 29/05/2017, cô là Phó Hiệu trưởng trường THCS Lương Định Của.
- Từ 29/05/2017 đến nay, cô là Hiệu trưởng trường THCS Cát Lái./.

BÔNG HOA MỪNG CÔ



hopampro.com

Vừa phải - Thẩm thiết

Nhạc và lời: Trần Thị Duyên

Musical score for the song "Bông Hoa Mừng Cô" (Flowers Welcome Teacher). The score is written in 3/8 time, key of F major, and consists of four staves of music with Vietnamese lyrics underneath.

Lyrics:

Mồng tám tháng ba em ra thăm
vườn, chọn một bông hoa xinh tươi tặng cô
giáo. Nào bông nào đẹp, nào bông nào
thơm, muốn đến thăm cô tung cánh hoa ra nào.

Chords indicated above the notes: F, Dm, Gm, C, F, F, D7, Gm, C, F.

Tặng Mẹ

Thúy Anh Bùi -

Một lòng hồng con cầu lên ngực trái
Tôi cả tâm lòng ghi nghĩa nặng, ơn sâu
Ơi tình Mẹ, như biển rộng, non cao
Chở che con, suốt cuộc đời giông bão
Bao tháng, năm, nắng mưa, tảo tần
Mẹ gánh mồ hôi đi bán chợ đời
Dành cả cho con những thơm thảo, ngọt bùi
Lay đắng, nhọc nhằn, oằn trên vai gầy Mẹ
Bao tháng, năm Mẹ âm thầm nước lã
Dành cho con, rộn rã những tiếng cười
Đôi bàn tay đầy những vết xước chai
Mang bước con đi, giữa dòng đời dâu bể
Đối với Mẹ, con mãi là nhỏ bé
Đối với con, Mẹ là cả đất trời
Thành phúc của con là được thấy Mẹ cười
Trong trái tim con, Mẹ là tất cả!
Ngày 8/3 nơi trời xa, đất lạ
Con viết câu thơ kính tặng Mẹ hiền
Kính chúc Mẹ luôn mạnh khỏe, vui yên
Hoa hồng trong tim, con dành riêng...
Kính Mẹ!



THƠ SƯU TẦM

Mẹ của anh

(Xuân Quỳnh)

Phải đâu mẹ của riêng anh
Mẹ là mẹ của chúng mình đấy thôi
Mẹ tuy không để không nuôi
Mà em ơn mẹ suốt đời chưa xong
Ngày xưa má mẹ cũng hồng
Bên anh mẹ thức lo từng cơn đau
Bây giờ tóc mẹ trắng phau
Để cho mái tóc trên đầu anh đen
Đâu con dốc nắng đường quen
Chợ xa gánh nặng mẹ lên mấy lần
Thương anh thương cả bước chân
Giống bàn chân mẹ tảo tần năm nao
Lời ru mẹ hát thưở nào
Chuyện xưa mẹ kể lẫn vãn thơ anh
Nào là hoa bưởi hoa chanh
Nào cây quan họ mái đình cây đa
Xin đừng bắt chước câu ca
Đi về dối mẹ để mà yêu nhau
Mẹ không ghét bỏ em đâu
Yêu anh em đã là dâu trong nhà
Em xin hát tiếp lời ca
Ru anh sau nỗi lo âu nhọc nhằn
Hát tình yêu của chúng mình
Nhỏ nhoi giữa một trời xanh khôn cùng
Giữa ngàn hoa cỏ núi sông
Giữa lòng thương mẹ mệnh mông không
bờ
Chắc chiu từ những ngày xưa
Mẹ sinh anh để bây giờ cho em.

Trở về với mẹ ta thôi

(Đông Đức Bốn)

Cả đời ra bể vào ngòi
Mẹ như cây lá giữa trời gió rung
Cả đời buộc bụng thắt lưng
Mẹ như tầm nhả bổng dưng tơ vàng
Đường đời còn rộng thênh thang
Mà tóc mẹ đã bạc sang trắng trời
Mẹ đau vẫn giữ tiếng cười
Mẹ vui vẫn để một đời nhớ thương
Bát cơm và nắng chan sương
Đói no con mẹ xẻ nhường cho nhau
Mẹ ra bởi gió chân cầu
Tìm câu hát đã từ lâu dập vùi.

Chẳng ai biết đến mẹ tôi
Bạc phơ mái tóc bên trời hoa mơ
Còng lưng gánh chịu gió mưa
Nát chân tìm cái chữa chưa có gì
Cần lòng bán cái vàng đi
Để mua những cái nhiều khi không
vàng.

Mẹ mua long vệt chè chai
Trời trưa mưa nắng đôi vai lại gầy
Xóm quê còn lắm bùn lầy
Phố phường còn ít bóng cây che đường
Lời rào chim giữa gió sương
Con nghe cách mấy thôi đường còn đau.

...Trở về với mẹ ta thôi
Giữa bao la một khoảng trời đắng cay
Mẹ không còn nữa để gầy
Gió không còn nữa để say tóc buồn
Người không còn đại để khôn
Nhớ thương rồi cũng vui chôn đất mềm
Tôi còn nhớ hay đã quên
Áo nâu mẹ vẫn bạc bên nắng chờ
Nhuộm tôi hồng những câu thơ
Tháng năm tạc giữa vết nơ của trời
Trở về với mẹ ta thôi
Lỡ mai chết lại mồ cô dưới mồ.

Hình ảnh giáo viên Nhà trường





Thank You!